**BỘ TÀI CHÍNH - CHỦ ĐỘNG, SÁNG TẠO VÌ SỰ PHÁT TRIỂN**

**BỀN VỮNG CỦA DOANH NGHIỆP**

 **Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính**

*Cùng với việc trình Quốc hội thông qua các dự án Luật về thuế, hải quan, Bộ Tài chính còn trình Chính phủ ban hành nhiều nghị định, trong đó có những nghị định được ban hành để sửa nhiều nghị định. Với cách làm này, đã rút ngắn được thời gian sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định về thuế, hải quan, sớm đưa các quy định về cải cách hành chính nhằm rút ngắn thời gian kê khai, nộp thuế của doanh nghiệp và thời gian thông quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.*

**Tiến 3 bậc trong bảng xếp hạng môi trường kinh doanh năm 2016**

Với mục tiêu thực hiện tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh gắn với hỗ trợ phát triển thị trường, Chính phủ đã ban hành một loạt các chính sách: Nghị quyết 19/NQ-CP ngày 18/3/2014; Nghị quyết 19/NQ-CP ngày 12/3/ 2015; Nghị quyết 19/NQ-CP ngày 28/4/2016; Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/ 2015 và một số Nghị quyết chuyên đề. Trong đó, có nhiều giải pháp về thuế, hải quan Chính phủ giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan nghiên cứu trình Chính phủ, trình Quốc hội ban hành hoặc xử lý theo thẩm quyền.

Để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao, hàng năm, Bộ Tài chính xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính, trong đó: Cụ thể hóa các mục tiêu nhiệm vụ được giao; phân công cụ thể đơn vị chủ trì hoặc phối hợp thực hiện; thời gian thực hiện và tiến độ hoàn thành. Không chỉ vậy, Bộ Tài chính còn ban hành nhiều văn bản để hướng dẫn, chỉ đạo triển khai từng nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm thực hiện hiệu quả công tác cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Hướng tới tạo khung khổ pháp lý thống nhất, đồng bộ nhằm đơn giản hóa, giảm thời gian thực hiện các thủ tục hành chính thuế và hải quan, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, đảm bảo tính minh bạch của thể chế, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ, trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung nhiều Luật, trình Ủy ban thường vụ Quốc hội nhiều Nghị quyết về thuế, hải quan. Nhờ đó, thời gian nộp thuế của doanh nghiệp (không bao gồm thời gian nộp bảo hiểm) đã giảm theo các năm. Năm 2010 còn 650 giờ/năm; năm 2011, năm 2012 còn 569 giờ/năm; năm 2013 còn 537 giờ/năm; đến cuối năm 2014 còn 167 giờ/năm và năm 2015 giảm tiếp khoảng trên 50 giờ (từ 167 giờ/năm xuống còn dưới 117 giờ/năm. Với phương thức thông quan điện tử, từ năm 2014, thời gian trung bình để giải phóng hàng nhập khẩu giảm từ 42 giờ xuống còn 34 giờ. Hàng xuất khẩu cũng chỉ cần 6 giờ, thay vì 16 giờ như trước. Riêng hàng luồng xanh, thời gian thông quan chỉ còn 1-3 giây. Tương tự, hàng hóa xuất nhập khẩu chỉ mất vài phút thay vì hàng giờ như trước kia ở khâu giám sát hải quan.

Bên cạnh đó, hệ thống khai thuế qua mạng tiếp tục được mở rộng. Hệ thống khai thuế điện tử đã được triển khai cho 63 Cục Thuế và 100% các Chi cục Thuế trực thuộc. Tính đến ngày 31/8/2016, 99,6% số doanh nghiệp đang thuộc diện quản lý thuế đã thực hiện khai thuế qua mạng internet, số lượng doanh nghiệp đã đăng ký tham gia sử dụng dịch vụ với cơ quan thuế đạt tỷ lệ 95,31%; số lượng doanh nghiệp thực tế sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử đạt trên 95,7%; có 43 ngân hàng thương mại tham gia phối hợp thu thuế điện tử trên toàn quốc. Hệ thống VNACCS/VCIS đã được triển khai tại 34/34 cục hải quan tỉnh, thành phố trên toàn quốc, cho phép sử dụng chứng từ điện tử có gắn chữ ký số để khai báo hải quan qua mạng Internet. Tính đến ngày 31/5/2016, Cơ chế một cửa quốc gia đã chính thức kết nối với 09/14 bộ, ngành với 31 thủ tục, trên 90.000 hồ sơ và 6.000 doanh nghiệp tham gia.

Thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức độ 4 đối với 73 thủ tục hành chính về khai báo, thông quan hàng hóa, phương thức vận chuyển đường biển, thanh toán thuế, phí và lệ phí, chiếm 44% tổng số thủ tục hành chính công về hải quan; 28 ngân hàng thương mại đã tham gia phối hợp thu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu bằng điện tử...

Kết quả trên đã góp phần đắc lực trong việc ổn định kinh tế vĩ mô, từng bước tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, duy trì môi trường đầu tư ổn định, cải thiện vị trí xếp hạng môi trường kinh doanh của Việt Nam với việc “Việt Nam tăng 3 bậc trong bảng xếp hạng Môi trường kinh doanh năm 2016”. Báo cáo của Diễn đàn Kinh tế Thế giới thực hiện tại 140 nước cũng đã chỉ ra rằng: Việt Nam đứng thứ 56 trên bảng xếp hạng năng lực cạnh tranh toàn cầu giai đoạn 2015-2016, tăng 12 bậc so với giai đoạn 2014-2015 và là thứ hạng cao nhất của Việt Nam đạt được trong giai đoạn 2006-2015. Điều này đồng nghĩa với việc môi trường đầu tư ngày càng thông thoáng và là một điểm đến quan trọng trong chiến lược đầu tư kinh doanh của nhiều nhà đầu tư trên thế giới tại khu vực châu Á-Thái Bình Dương.

**Đột phá với 3 nhóm nhiệm vụ trọng tâm**

Triển khai Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Tài chính khẩn trương ban hành Chương trình hành động (kèm theo Quyết định 1239/QĐ-BTC ngày 31/05/2016) hướng tới cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp; Bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp; Quy định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện; Quy định rõ chế độ báo cáo, cơ chế kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ và xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh.

Cụ thể là tập trung vào 3 nhóm nhiệm vụ với 34 giải pháp được cụ thể hóa bằng 46 sản phẩm đầu ra như sau:

***Nhóm thứ nhất, về cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp***

 i) Triển khai quyết liệt, đúng thời hạn và hiệu quả các quyết định và chỉ đạo của Bộ có liên quan nhằm cải cách hành chính nhà nước; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; thực hiện Chính phủ điện tử;

ii) Rà soát đánh giá hiện trạng trình độ và đạo đức đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo từng lĩnh vực thuế, hải quan và các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính liên quan đến doanh nghiệp;

iii) Phối hợp với Bộ Nội vụ xây dựng Đề án thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước.

***Nhóm thứ hai, về bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp***

Với 23 giải pháp gắn với 36 sản phẩm đầu ra, các giải pháp tập trung vào việc nghiên cứu, rà soát, tổng kết, đánh giá, đề xuất và soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm tháo gỡ khó khăn về thuế, về tín dụng cho doanh nghiệp; Sửa đổi quy định về các loại thuế, quản lý thuế, hải quan theo hướng liên thông giữa các bộ, cơ quan liên quan; Tái cấu trúc thị trường chứng khoán; Bổ sung cơ chế đẩy mạnh thu hút đầu tư gián tiếp nước ngoài; Phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp; Đẩy mạnh triển khai các mô hình quỹ tương hỗ.

***Nhóm nhiệm vụ thứ ba, về giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp***

Với 5 giải pháp gắn với 5 sản phẩm đầu ra, các giải pháp tập trung vào việc rà soát các quy định về đất đai và các yếu tố đầu vào của sản xuất. Nhất là các yếu tố đầu vào của hoạt động vận tải, để ban hành các văn bản điều chỉnh giảm các chi phí. Qua đó, góp phần giúp doanh nghiệp giảm giá thành sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh của hàng hóa.

Hiện nay, nhiều nhiệm vụ và giải pháp thuộc Chương trình hành động của Bộ Tài chính đã được triển khai đúng tiến độ như: Trình Chính phủ ký ban hành Nghị định 100/2016/NĐ-CP hướng dẫn Luật số 106/2016/QH13; Năm Nghị định của Chính phủ về điều kiện kinh doanh để phù hợp với Luật Đầu tư; Nghị quyết của Chính phủ về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp năm 2016; Ban hành một số thông tư điều chỉnh giảm mức thu phí tại cho các dự án BOT; Phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và một số Hiệp hội doanh nghiệp để nghiên cứu, đề xuất mở rộng chi phí được trừ cho doanh nghiệp, khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp… Chương trình hành động sẽ tiếp tục được sơ kết, đánh giá, để có giải pháp bổ sung theo đúng tinh thần Nghị quyết 35/NQ-CP.

Với nỗ lực trên, tin tưởng rằng những chính sách tài chính (cụ thể hóa những giải pháp về thuế, hải quan theo Nghị quyết của Chính phủ) sẽ có tác động thực sự, tiếp tục tạo thuận lợi nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, cải thiện hơn nữa môi trường đầu tư kinh doanh của Việt Nam trong tương lai./.